SỞ GD&ĐT THANH HÓA
TRƯỜNG THPT HẬU LỘC I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:369 /BC-THPTHLI

Hoa Lộc, ngày 25 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 37/CT-TTg, ngày 20/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 24880/UBND-VHXH ngày 16/11/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: - Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa
- Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục.

Thực hiện Chỉ thị số 37/CT-TTg, ngày 20/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng, chống gian lận thi cử, kiểm tra, đánh giá trong giáo dục và đào tạo; Công văn số 24880/UBND-VHXH, ngày 16/11/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Công văn số 6946/SGDĐT-KTKĐCLGD, ngày 20/11/2026 của Sở GD&ĐT Thanh Hóa về việc hướng dẫn triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 37/CT-TTg và Công văn số 24880/UBND-VHXH; Trường THPT Hậu Lộc I báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC QUÁN TRIỆT

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai và cụ thể hóa vào quy chế nội bộ

- Ngay từ đầu năm nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 214/KH-THPTHLI, ngày 04/9/2026 về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra đánh giá nội trường nhằm phân công rõ nhiệm vụ của các thành viên, đảm bảo 6 rõ.

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt tinh thần Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 20/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 24880/UBND-VHXH ngày 16/11/2026 của UBND tỉnh và Công văn số 6946/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 20/11/2026 của Sở GD&ĐT Thanh Hóa tại buổi giao ban đầu tuần ngày 23/11 đến toàn thể CB, GV, NV và học sinh, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm nhằm thực hiện nhất quán phương châm "học thật, thi thật, đánh giá thật".

- Nhà trường đã ban hành Quyết định số 261/QĐ-THPTHLI, ngày 02/10/2026 về triển khai thực hiện các nghiệm vụ năm học, trong đó công tác phòng, chống gian lận thi cử, kiểm tra, đánh giá năm học 2026 - 2027 bảo đảm nguyên tắc "6 rõ" (phân công đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách Khảo thí quy trình ra đề, sao in, coi thi, chấm thi và ứng dụng công nghệ theo điều kiện thực tế) các Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và Đoàn Thanh niên triển khai thực hiện đồng bộ tới từng tổ chuyên môn, lớp học.

- Nhà trường đã ban hành Quy chế kiểm tra đánh giá năm học 2026 - 2027. Trong đó, cụ thể hóa các quy định về liêm chính học thuật, quy trình kiểm soát chéo trong kiểm tra, đánh giá; kiên quyết xóa bỏ bệnh thành tích, không giao chỉ tiêu cứng và không lấy riêng tỷ lệ học sinh khá, giỏi hay tỷ lệ tốt nghiệp THPT làm căn cứ duy nhất để đánh giá, xếp loại thi đua đối với giáo viên và tập thể lớp.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức nghề nghiệp, văn hóa liêm chính và tổ chức ký cam kết

- Đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Nhà trường đã tổ chức quán triệt vào sáng 23/11 các quy định của pháp luật, quy chế thi và các hành vi bị nghiêm cấm (nâng điểm, sửa điểm, làm lộ lọt đề thi, bao che hoặc tiếp tay cho gian lận...); lồng ghép giáo dục đạo đức nhà giáo, tinh thần nêu gương trong các buổi sinh hoạt các Chi bộ, Hội đồng sư phạm và sinh hoạt tổ chuyên môn. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (80/80 người) đã ký cam kết thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, không gian lận, không tiếp tay cho tiêu cực trong học tập, kiểm tra, đánh giá và thi cử.

- Đối với học sinh và cha mẹ học sinh: Thông qua kênh thông tin của GVCN với phụ huynh, qua sinh hoạt lớp, hệ thống phát thanh học đường và nhóm thông tin liên lạc giữa nhà trường với gia đình, nhà trường đã phổ biến đầy đủ nội quy phòng thi, các hành vi bị nghiêm cấm, đặc biệt cảnh báo rõ hậu quả pháp lý và hình thức xử lý kỷ luật đối với hành vi sử dụng thiết bị công nghệ cao, điện thoại thông minh, thiết bị thu phát sóng siêu nhỏ và trí tuệ nhân tạo (AI) để gian lận trong thi cử, kiểm tra, đánh giá. Nhà trường đang triển khai cho 100% học sinh các khối lớp (dự kiến hoàn thành trước kỳ kiểm tra cuối học kỳ I năm học 2026 - 2027) và phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh tổ chức cho phụ huynh học sinh ký cam kết đồng hành, giám sát con em học tập trung thực, không tiếp tay cho hành vi tiêu cực.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác bảo mật đề kiểm tra định kỳ; thực hiện phân tách nhiệm vụ, kiểm soát chéo, lưu vết hoạt động:

- Nhà trường thực hiện kế hoạch xây dựng đề cương ôn tập, ra đề, in sao, coi thi và chấm trả bài theo đúng quy định (có KH cụ thể trước mỗi kỳ thi). Tuyệt đối không để một cá nhân hoặc một bộ phận tự mình kiểm soát toàn bộ quy trình kiểm tra định kỳ.

- Định hướng thực hiện khu vực sao in và tủ bảo quản đề kiểm tra, bài kiểm tra được bố trí phòng riêng biệt. Mọi hoạt động bàn giao đề thi, bài thi và chỉnh sửa điểm trên hệ thống quản lý điểm điện tử (VnEdu/SMIS) đều được lập biên bản kiểm soát chéo và lưu vết lịch sử thao tác để phục vụ công tác hậu kiểm.

2. Việc đổi mới đánh giá thi đua, khen thưởng nội bộ nhằm xóa bỏ bệnh thành tích:

- Điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá thi đua của giáo viên và các tổ chuyên môn năm học 2026 - 2027 theo hướng đánh giá toàn diện quá trình công tác, sự tiến bộ thực chất của học sinh (so sánh đầu vào - đầu ra), hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; bãi bỏ việc áp đặt chỉ tiêu điểm số, tỷ lệ học sinh khá, giỏi làm thước đo cứng nhắc gây áp lực cho giáo viên.

- Nghiêm cấm mọi hình thức gợi ý, gây sức ép hoặc can thiệp làm sai lệch kết quả rèn luyện, học tập của học sinh. Các tổ chuyên môn tăng cường đổi mới hình thức kiểm tra thường xuyên và định kỳ theo Chương trình GDPT 2018, chú trọng đánh giá qua quá trình, bài thực hành, dự án học tập và sản phẩm học tập của học sinh nhằm hạn chế tối đa khả năng sao chép, gian lận.

3. Tình hình khai thác ngân hàng câu hỏi dùng chung; hiện trạng và nhu cầu trang bị camera giám sát, thiết bị rà soát kim loại:

- Về khai thác ngân hàng câu hỏi: Các tổ chuyên môn đã tích cực xây dựng ma trận, bản đặc tả và đóng góp câu hỏi chuẩn hóa vào ngân hàng câu hỏi dùng chung của nhà trường theo tổ, đồng thời khai thác hiệu quả kho học liệu, ngân hàng câu hỏi của ngành bảo đảm bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT 2018, có độ phân hóa phù hợp để đánh giá đúng năng lực thực chất của học sinh.

- Về hiện trạng và nhu cầu trang thiết bị kỹ thuật: Nhà trường đã tiến hành rà soát toàn diện hạ tầng công nghệ thông tin và thiết bị giám sát hiện có (chi tiết số liệu thống kê tại Phụ lục II kèm theo). Hiện tại, khu vực bảo quản đề thi, bài thi và hành lang các dãy phòng học đã có hệ thống camera giám sát cơ bản; tuy nhiên, các phòng học phục vụ kiểm tra tập trung còn thiếu camera giám sát chuyên dụng đạt chuẩn bảo mật, nhà trường chưa có thiết bị rà soát kim loại cầm tay và hệ thống phòng máy tính chưa đủ quy mô để tổ chức thi trên máy tính đồng loạt.

III. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, TIẾP NHẬN PHẢN ÁNH VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Việc vận hành kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố giác vi phạm:

Nhà trường đã công khai số điện thoại đường dây nóng của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Phó Hiệu trưởng phụ trách khảo thí và địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận thông tin phản ánh trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường; cam kết bảo mật tuyệt đối danh tính người cung cấp thông tin, tố giác hành vi tiêu cực, gian lận trong dạy học, kiểm tra, đánh giá.

2. Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ:

Ban Kiểm tra nội bộ nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề và đột xuất đối với công tác thực hiện quy chế chuyên môn, việc ra đề, chấm bài và vào điểm kiểm tra giữa học kỳ I năm học 2026 - 2027 tại các tổ chuyên môn (đã thực hiện 02 đợt kiểm tra, giám sát nội bộ).

3. Tình hình phát hiện và kết quả xử lý các hành vi vi phạm:

Từ đầu năm học 2026 - 2027 đến thời điểm báo cáo, qua công tác kiểm tra, giám sát nội bộ và tiếp nhận thông tin, Trường THPT Hậu Lộc I chưa phát hiện vụ việc cán bộ, giáo viên, nhân viên hoặc học sinh nào vi phạm quy chế thi, kiểm tra, đánh giá hay gian lận học thuật.

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Những khó khăn, vướng mắc:

- Về nguồn kinh phí và hạ tầng kỹ thuật: Việc đầu tư đồng bộ hệ thống camera giám sát tại tất cả các phòng thi/phòng kiểm tra, mua sắm thiết bị rà soát kim loại và nâng cấp phòng máy tính đạt chuẩn kết nối bang thông rộng gặp khó khăn.

- Về nhận diện thiết bị công nghệ cao và trí tuệ nhân tạo (AI): Các thiết bị gian lận công nghệ cao ngày càng tinh vi, siêu nhỏ; học sinh dễ dàng tiếp cận các công cụ AI để hỗ trợ làm bài tập, sản phẩm học tập ở nhà khiến giáo viên gặp khó khăn trong việc phát hiện, phân biệt năng lực thực chất nếu thiếu công cụ kỹ thuật và kỹ năng chuyên sâu.

2. Đề xuất, kiến nghị:

- Đề nghị cấp trên tạo điều kiện quan tâm nguồn kinh phí hỗ trợ các cơ sở giáo dục đầu tư, bổ sung hệ thống camera giám sát phòng thi, phòng bảo quản đề/bài thi, thiết bị rà soát kim loại và phòng máy tính phục vụ kiểm tra, thi cử theo quy định.

- Đề nghị tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho cán bộ quản lý và giáo viên về kỹ năng nhận diện thiết bị gian lận công nghệ cao và cách thức kiểm soát việc sử dụng AI trong học tập, nghiên cứu của học sinh.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 20/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 24880/UBND-VHXH ngày 16/11/2026 của UBND tỉnh của Trường THPT Hậu Lộc I.

Trường THPT Hậu Lộc I trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT Thanh Hóa (để b/c);
- Phòng KTKĐCLGD (để b/c);
- Đảng bộ, BGH nhà trường;
- Lưu: VT, CM.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẬU LỘC I

Lê Khắc Đạt

PHỤ LỤC II

BIỂU MẪU SỐ LIỆU THỐNG KÊ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 37/CT-TTg VÀ CÔNG VĂN SỐ 24880/UBND-VHXH

(Kèm theo Báo cáo số /BC-THPTHLI, ngày /11/2026 của Trường THPT Hậu Lộc I)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Tỷ lệ %	Số, ký hiệu văn bản / Ghi chú
I	**Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, cam kết**				
1	Ban hành Kế hoạch/Quy chế nội bộ triển khai Chỉ thị 37 và Công văn 24880	Văn bản	02	100%	KH số 214/KH-THPTHLI; KH số 368/KH-THPTHLI
2	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được quán triệt và ký cam kết	Người	80/80	100%	Hoàn thành 100%
3	Học sinh được quán triệt và ký cam kết	Người	1550/1550	100%	Hoàn thành trước khi kết thúc HK1
4	Cha mẹ học sinh ký cam kết đồng hành, không tiếp tay gian lận	Người	660/660	100%	Hoàn thành trước khi kết thúc HK1
II	**Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật phục vụ thi, kiểm tra**				
5	Số phòng thi/phòng kiểm tra/khu vực bảo quản đề, bài thi đã lắp đặt camera giám sát	Phòng	01	—	01 phòng bảo quản đề/bài thi;
6	Số lượng thiết bị rà soát kim loại hiện có	Chiếc	0	0%	Chưa được trang bị
7	Số phòng máy tính đủ điều kiện tổ chức kiểm tra, thi trên máy tính	Phòng	02 (48 máy)	—	Phòng tin học hiện có (cần nâng cấp cấu hình)
8	Nhu cầu đề xuất trang bị bổ sung (Camera / thiết bị rà soát kim loại / Máy tính)	Bộ / Chiếc	39 camera; 02 máy rà; 72 máy tính	—	- 39 mắt camera giám sát phòng thi; - 02 thiết bị rà soát kim loại cầm tay; - 72 bộ máy
III	**Tiếp nhận phản ánh & kiểm tra, xử lý vi phạm**				

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Tỷ lệ %	Số, ký hiệu văn bản / Ghi chú
9	Số đợt kiểm tra, giám sát nội bộ về công tác thi, kiểm tra, đánh giá	Đợt	01	—	KH293/KH-THPTHLI
10	Số lượt thông tin phản ánh, kiến nghị, tố giác tiếp nhận và xử lý	Lượt	0	—	Đã công khai đường dây nóng, email
11	Số vụ vi phạm quy chế thi, kiểm tra, gian lận học thuật bị phát hiện, xử lý	Vụ / Người	0	0%	Không có vi phạm